TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **58**/2023/HS-ST
Ngày 10 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đại Đồng; Ông Lê Mạnh Nhanh.

- Thư kA phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Vinh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 năm 7 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1993. Nơi cư trú: thôn Đồng B, xã Cao D, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lýo động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị N; vợ là Nguyễn Như Q (Đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/01/2021, bị Toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 01/2021/QĐ-TA (Chưa được xóa); Nhân thân: - Ngày 19/12/2017, bị Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 25/2017/QĐ-TA; - Ngày 20/02/2023, bị Công an huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án số 29, khởi tố bị can số 74 về hành vi Trộm cắp tài sản, hiện vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị đưa ra xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2023, chuyển tạm giam ngày 02/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an Thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

2. Bùi Đức A, sinh năm 1998. Nơi cư trú: thôn Lýi T, xã T, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lýo động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M

và bà Nguyễn Thị H; vợ là Cao Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/3/2021, bị Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 21/2021/QĐ-TA (Chưa được xóa); nhân thân: Ngày 20/02/2023, bị Công an huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án số 29, khởi tố bị can số 75 về hành vi Trộm cắp tài sản, hiện vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị đưa ra xét xử; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2023, chuyển tạm giam ngày 02/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an Thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 21/02/2023, Bùi Đức A điều khiển xe máy biển kiểm soát 29M1-2195 của A chở Nguyễn Văn M cùng đi từ khu vực Xa Lý, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội về đến khi vực thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội thì cả hai cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng chung. M và A mỗi người góp 250.000 đồng được tổng 500.000 đồng. A đưa tiền cho M, sau đó A điều khiển xe máy chở M đến nhà một người đàn ông tên Vụ ở khu vực thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để mua 500.000 đồng ma túy. Đến nơi, M đưa tiền qua ô cửa nhà thì nhận được 01 túi nilong màu trắng, bên trong có chứa một gói nilong màu đen có chứa chất bột màu trắng là heroin. M cất ma túy vào túi quần bên trái của mình. Sau đó A điều khiển xe máy chở M đi về đến khu vực Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an kiểm tra. Do sợ nên M đã lấy gói ma túy trong túi quần vứt xuống đất nơi M đứng và bị lực lượng Công an thu giữ.

Tang vật thu giữ: Thu tại mặt đất vị trí của M đứng 01 gói nilong màu trắng bên trong chứa 01 gói nilong màu đen, bên trong gói nilong màu đen có chứa chất bột màu trắng, M thừa nhận là ma túy loại heroin của M và A cùng mua về để sử dụng chung; thu giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng có lắp số sim 0377164682, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có lắp sim số 0877428495 và số tiền 4.900.000 đồng; thu giữ của Bùi Đức A 01 xe máy biển kiểm soát 29M1-2195, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo có lắp sim số 0877099837 và số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1507/KL-KTHS ngày 28/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nolon màu đen, bọc ngoài bằng nilon màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là: 0,281 gam.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận đã hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, ngoài ra Nguyễn Văn M và Bùi Đức A còn thừa nhận đã cùng

nhau thực hiện hành vi trộm cắp dây cáp điện trên địa bàn huyện Mỹ Đức vào các ngày 15/01/2023, 16/01/2023, 27/01/2023, 04/02/2023, 10/02/2023 và 20/02/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mỹ Đức đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn M và Bùi Đức A về hành vi Trộm cắp tài sản để xử lý trong một vụ án khác.

Cáo trạng số: 44/CT-VKS-MĐ ngày 31/5/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Đức A về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhất trí với tội danh, nội dung điều luật áp dụng mà Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm về tội danh, điều luật truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với:

- Nguyễn Văn M, Bùi Đức A mỗi bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Đối với đối tượng tên Vụ ở khu vực thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội là người mà M và A khai đã bán ma túy cho M và A: Cơ quan điều tra đã xác M nhưng không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ làm rõ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo do không có điều kiện thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu, tiêu hủy: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nolon mài đen, bọc ngoài bằng nilon màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là: 0,281 gam.

+ Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29M1-2195; số máy: HD1P53FMHY0211381; số khung: LF3XCK20XYA015940. Cơ quan điều tra xác M xác định đăng kA xe mang tên Lê Đình Sơn, địa chỉ: Kiến Thiết, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nhưng hiện tại không có ai tên là Lê Đình Sơn cư trú tại địa chỉ như trên. Bùi Đức A khai mua xe năm 2022 ở khu vực quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với giá tiền 1.800.000 đồng nhưng không nhớ rõ tên, tuổi, địa chỉ của người bán xe. Tra cứu chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu vật chứng của vụ án khác. Xe A dùng để phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng có lắp số sim 0377164682, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có lắp sim số 0877428495 thu giữ của M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo có lắp sim số 0877099837 thu giữ của A. M và A không sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy nên cần thiết cho thi hành trả lại các bị cáo.

Đối với số tiền 4.900.000 đồng thu giữ của M và số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của A. M và A khai nhận đây là tiền do M và A trộm cắp dây cáp điện đi bán mà có nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách, chuyển số tiền thu giữ của các bị cáo sang vụ án theo Quyết định khởi tố vụ án só 29/QĐ-CAMĐ ngày 20/02/2023 về tội Trộm cắp tài sản để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên huyện Mỹ Đức trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có A kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn M và Bùi Đức A đã thành khẩn khai nhận, do các bị cáo nghiện ma túy nên ngày 21/02/2023 các bị cáo đã cùng nhau góp tiền đi mua ma túy 0,281 gam heroin về để sử dụng chung, khi đang trên đường về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố A thực hiện. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn M và Bùi Đức A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố các bị cáo về tội: « *Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tích chất, hành vi của các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất gây nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng các chất gây nghiện của Nhà nước. Tội phạm còn là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, còn có nguy cơ làm lây truyền thêm nhiều loại bệnh và tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự trị an, xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều có tiền sự và nhân thân xấu, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, được các cơ quan Nhà nước giáo dục nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân, không tu dưỡng rèn luyện và vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận do bị nghiện trong thời gian dài không cai nghiện được, để có tiền mua ma túy các bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp

tài sản của công dân, trong thời gian ngắn 02 bị cáo đã cùng nhau thực hiện liên tiếp 07 vụ trộm cắp tài sản, hiện đang được cơ quan pháp luật điều tra, truy tố chờ ngày xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, xác định các bị cáo không tổ chức và phân công vai trò cụ thể nên giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị xét xử nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nolon mài đen, bọc ngoài bằng nilon màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là: 0,281 gam.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 29M1-2195; số máy: HD1P53FMHY0211381; số khung: LF3XCK20XYA015940 thu giữ của Nguyễn Văn M. Đây là phương tiện các bị cáo sử dụng và việc phạm tội.

+ Cho thi hành trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng có lắp số sim 0377164682, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có lắp sim số 0877428495 thu giữ của Nguyễn Văn M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo có lắp sim số 0877099837 thu giữ của Bùi Đức A do các bị cáo không sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy.

[8] Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng tên Vụ ở khu vực thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội là người mà M và A khai đã bán ma túy cho M và A: Cơ quan điều tra đã xác M nhưng không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ làm rõ là phù hợp.

Đối với số tiền 4.900.000 đồng thu giữ của M và số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của A,là tiền do M và A trộm cắp dây cáp điện đi bán mà có nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách, chuyển số tiền thu giữ của các bị cáo để xử lý trong vụ án về tội Trộm cắp tài sản đối với các bị cáo theo quy định pháp luật là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn M và Bùi Đức A** phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

- Nguyễn Văn M **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2023.

- Bùi Đức A **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 21/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin là tang vật trong vụ án theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 29M1-2195; số máy: HD1P53FMHY0211381; số khung: LF3XCK20XYA015940 thu giữ của Nguyễn Văn M theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Văn M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng có lắp số sim 0377164682, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có lắp sim số 0877428495. Trả lại bị cáo Bùi Đức A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo có lắp sim số 0877099837 theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về … án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4 . Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan THAHS huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**